

## **THÔNG TIN VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ**

1. Tên nhiệm vụ: Hoàn thiện quy trình công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn phục vụ nuôi ở Đồng bằng Sông Cửu Long

2. Tên chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học:

+ Tên chủ nhiệm nhiệm vụ: **ThS. Võ Bích Xoàn**

+ Các thành viên thực hiện chính:

TS. Phan Thanh Lâm

ThS. Lê Văn Trúc

ThS. Nguyễn Quốc Thử

KS. Ngô Minh Lý

KS. La Thúy An

ThS. Nguyễn Thanh Hà

ThS. Nguyễn Văn Trung

ThS. Mã Huy

ThS. Lê Kim Yên

+ Thư ký khoa học: ThS. Đinh Kim Diệu

3. Mục tiêu của nhiệm vụ:

### **Mục tiêu chung**

Hoàn thiện được công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn phục vụ nuôi tôm sú QCCT, tôm lúa, tôm kết hợp rừng ngập mặn ở Đồng bằng Sông Cửu Long để nâng cao hiệu quả sản xuất.

### **Mục tiêu cụ thể**

- Hoàn thiện quy trình công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn (PL<sub>30-45</sub>)
  - + Đạt tỷ lệ sống cao (> 70%), đồng đều kích cỡ (> 80%);
  - + Sạch bệnh (Không mang các mầm bệnh: WSSV, EHP, MBV và không dấu hiệu của vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh AHPND);
  - + Quy trình được công nhận Tiến bộ kỹ thuật.
- 30 triệu tôm sú giống cỡ lớn PL<sub>30-45</sub>, sạch bệnh ((Không mang các mầm bệnh: WSSV, EHP, MBV và không dấu hiệu của vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh AHPND)
- Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật về ương tôm sú giống lớn.

4. Các nội dung nghiên cứu chính phải thực hiện:

### **Nội dung 1:** Đánh giá tổng hợp và cập nhật quy trình kỹ thuật ương tôm sú giống cỡ lớn tại ĐBSCL

- Công việc 1.1: Điều tra thu thập cập nhật thông tin về các quy trình ương tôm sú giống cỡ lớn đang được áp dụng phổ biến ở ĐBSCL.
- Công việc 1.2: Tổng hợp phân tích những ưu nhược điểm của quy trình hiện tại để xây dựng dự thảo cho 03 quy trình (quy trình ương trong ao đất lót bạt, bể bạt tròn có mái che và ương trong giai lưới).

### **Nội dung 2:** Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn (>=PL<sub>30</sub>) ở ĐBSCL

- Công việc 2.1: Nghiên cứu xác định mật độ ương tôm sú giống cỡ lớn trong ao đất lót bạt.
- Công việc 2.2: Nghiên cứu xác định mật độ ương tôm sú giống cỡ lớn trong bể bạt tròn có mái che.
- Công việc 2.3: Nghiên cứu xác định mật độ ương trong giai lưới.
- Công việc 2.4: Tổng hợp phân tích các kết quả nghiên cứu và dự thảo 03 quy trình ương giống tôm sú cỡ lớn của 3 hình thức ương.
- Công việc 2.5: Tổ chức hội thảo khoa học góp ý hoàn thiện 03 quy trình chính thức

### **Nội dung 3:** Thử nghiệm quy trình công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn (PL<sub>30-45</sub>) ở quy mô sản xuất tại ĐBSCL

- Công việc 3.1: Tập huấn quy trình công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn cho các đơn vị phối hợp tham gia sản xuất 30 triệu giống/năm

- Công việc 3.2 Thử nghiệm quy trình công nghệ ương tôm sú giống cỡ lớn (PL30-45) với quy mô sản xuất 30 triệu giống/năm (PL30-45) tại các doanh nghiệp, cơ sở, các HTX tham gia.
- Công việc 3.3: Phân tích đánh giá hiệu quả KT-KT của các mô hình ương tôm sú cỡ lớn.
- Công việc 3.4: Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét TBKT quy trình công nghệ ương tôm sú cỡ lớn

5. Thời gian thực hiện, phương thức khoán chi (đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán từng phần):

+ Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2022 đến tháng 06 năm 2024

+ Phương thức khoán chi: Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng

6. Tổng số kinh phí thực hiện; kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

+ Tổng số kinh phí thực hiện: 11.000 triệu đồng

+ Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 11.000 triệu đồng

7. Các sản phẩm của nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu. đánh giá và công nhận:

+ Các sản phẩm của nhiệm vụ đã theo Hợp đồng ký kết:

TT	Tên sản phẩm	Số lượng	Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật	Ghi chú
<b>I</b>	<b>DẠNG KẾT QUẢ I</b>			
1	- Tôm sú giống cỡ lớn (PL30-45)	01	+ Cỡ giống PL30-45 + Đồng đều kích cỡ $\geq 80\%$ , + Sạch bệnh (Không mang các mầm bệnh: (Không mang các mầm bệnh: WSSV, EHP, MBV và không dấu hiệu của vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây bệnh AHPND)	T12/2022- T2/2024
<b>II</b>	<b>DẠNG KẾT QUẢ II</b>			
1	Quy trình ương tôm sú giống cỡ lớn trong giai lưới	01	Được công nhận tiến bộ kỹ thuật - Tỷ lệ sống $>70\%$ - Đồng đều kích cỡ $\geq 80\%$ , - Sạch bệnh (Không mang các mầm bệnh: WSSV, EHP, MBV và không dấu hiệu của vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây bệnh AHPND)	T4/2022
2	Quy trình ương tôm sú giống cỡ lớn trong ao đất lót bạt	01	Được công nhận tiến bộ kỹ thuật - Tỷ lệ sống $>70\%$ - Đồng đều kích cỡ $\geq 80\%$ , - Sạch bệnh (Không mang các mầm bệnh: WSSV, EHP, MBV và không dấu hiệu của vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây bệnh AHPND)	T4/2022
3	Quy trình ương tôm sú giống cỡ lớn trong bể bạt tròn có mái che	01	Được công nhận tiến bộ kỹ thuật - Tỷ lệ sống $>70\%$ - Đồng đều kích cỡ $\geq 80\%$ , - Sạch bệnh (Không mang các mầm bệnh: WSSV, EHP, MBV và không dấu hiệu của vi khuẩn	T4/2022

			<i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây bệnh AHPND)	
<b>III</b>	<b>DẠNG KẾT QUẢ III</b>			
1	Bài báo	01	Đăng trên Tạp chí chuyên ngành	T6/2024
2	Sổ tay hướng dẫn	01	Hướng dẫn triển khai quy trình công nghệ ương giống tôm sú cỡ lớn	T6/2024